

QUY ĐỊNH

Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07 /2022/QĐ-UBND
ngày 13 /01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này được áp dụng trong việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh (ngân sách cấp tỉnh), ngân sách huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là ngân sách cấp huyện) và ngân sách xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là ngân sách cấp xã) trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG II PHÂN CẤP NGUỒN THU CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Điều 3. Các khoản thu ngân sách cấp tỉnh

1. Các khoản thu ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%:

- Thuế tài nguyên từ Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Trung ương quản lý, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Doanh nghiệp thuộc cấp tỉnh (Cục Thuế tỉnh) quản lý, trừ thuế tài nguyên thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí;
- Lệ phí môn bài từ Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Trung ương quản lý, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Doanh nghiệp thuộc cấp tỉnh (Cục Thuế tỉnh) quản lý;
- Tiền sử dụng đất thu từ tổ chức, doanh nghiệp, trừ tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý. Nếu số nộp bao gồm phần đất công thuộc cấp huyện, cấp xã quản lý thì ngân sách cấp

tỉnh chuyên bổ sung có mục tiêu (trương ứng phần đất công do cấp huyện quản lý) về cho ngân sách cấp huyện để đầu tư kết cấu hạ tầng trên địa bàn;

d) Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước đối với các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế thuộc cấp tỉnh (Cục Thuế tỉnh) quản lý, trừ tiền thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí;

đ) Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước;

e) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán;

g) Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu;

h) Thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo phân cấp;

i) Thu từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cấp quyền khai thác tài nguyên nước do cấp tỉnh cấp phép, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý;

k) Thu từ bán tài sản nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quản lý; thu từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất, chuyển mục đích sử dụng đất do các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu đơn vị hoặc doanh nghiệp mà có vốn của ngân sách địa phương tham gia trước khi thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp lại và các đơn vị, tổ chức khác thuộc địa phương quản lý; thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý;

l) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp tỉnh và cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

m) Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

n) Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu, trừ lệ phí trước bạ và lệ phí môn bài tại điểm b, Khoản 1, Điều 4 của Quy định này;

o) Thu tiền từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện;

p) Thu tiền chậm nộp từ tổ chức, cá nhân thuộc cấp tỉnh quản lý, đơn vị thuộc cấp trung ương quản lý;

q) Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp tỉnh xử lý, sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật;

r) Thu từ quỹ dự trữ tài chính địa phương;

s) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp tỉnh;

t) Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh;

u) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật, bao gồm thu tiền bồi thường cho nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai; thu ngân sách cấp dưới nộp lên theo phân cấp.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách Trung ương và ngân sách cấp tỉnh thực hiện theo Điều 6 của Quy định này.

3. Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương.

4. Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh từ năm trước chuyển sang.

Điều 4. Các khoản thu ngân sách cấp huyện

1. Các khoản thu ngân sách cấp huyện hưởng 100%:

a) Thuế tài nguyên từ cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, doanh nghiệp thuộc cấp huyện (Chi cục Thuế cấp huyện) quản lý, trừ thuế tài nguyên thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí;

b) Lệ phí môn bài từ tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc cấp huyện (Chi cục Thuế cấp huyện) quản lý theo phân cấp, trừ lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh trên địa bàn xã, thị trấn;

c) Tiền sử dụng đất thu từ các cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh trên địa bàn, trừ thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất; thu tiền sử dụng đất từ bán nền nhà ở các cụm tuyến dân cư (để trả nợ vay và chi đầu tư hạ tầng các cụm, tuyến dân cư);

d) Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước đối với cá nhân, hộ gia đình, các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế thuộc cấp huyện (Chi cục Thuế cấp huyện) quản lý, trừ tiền thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí;

đ) Thu từ bán tài sản nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý, trừ thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất;

e) Thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo phân cấp;

g) Thu từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cấp quyền khai thác tài nguyên nước do cấp tỉnh cấp phép, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý;

h) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp huyện và cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện;

i) Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

k) Lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện thu, trừ lệ phí trước bạ nhà, đất phát sinh trên địa bàn các xã, thị trấn và lệ phí môn bài tại điểm b, Khoản 1, Điều 5 của Quy định này.

l) Thu tiền từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện.

m) Thu tiền chậm nộp từ tổ chức, cá nhân thuộc cấp huyện (Chi cục Thuế cấp huyện) quản lý.

n) Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp huyện xử lý, sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật;

o) Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp huyện.

p) Thu kết dư ngân sách cấp huyện.

q) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật, bao gồm thu tiền bồi thường cho nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai; thu ngân sách cấp dưới nộp lên theo phân cấp.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện thực hiện theo Điều 6 của Quy định này.

3. Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh.

4. Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp huyện từ năm trước chuyển sang.

Điều 5. Các khoản thu ngân sách cấp xã

1. Các khoản thu ngân sách cấp xã hưởng 100%:

a) Thu từ hoạt động sự nghiệp của cấp xã quản lý (phần nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật);

b) Thu từ bán tài sản nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý, trừ thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất;

c) Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp xã xử lý theo quy định của pháp luật, sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật;

d) Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp xã;

đ) Các khoản phí, lệ phí do các cơ quan nhà nước cấp xã thực hiện thu theo quy định;

e) Thu tiền từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền cấp xã thực hiện;

g) Thu tiền chậm nộp từ tổ chức, cá nhân thuộc cấp xã quản lý;

h) Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác do cấp xã quản lý;

i) Các khoản huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân gồm: các khoản huy động đóng góp theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp xã; các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định đưa vào ngân sách xã quản lý;

k) Thu kết dư ngân sách cấp xã;

l) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã thực hiện theo Điều 7 của Quy định này.

3. Thu bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp huyện.

4. Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp xã từ năm trước chuyển sang.

Điều 6. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách Trung ương và ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện

1. Về ba (03) khoản thu:

a) Thuế giá trị gia tăng, trừ thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu;

b) Thuế thu nhập doanh nghiệp, trừ thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí;

c) Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu.

- Thực hiện phân chia theo tỷ lệ: cấp nào quản lý cấp đó hưởng 100%, trừ thu từ Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Trung ương quản lý, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

- Riêng, Thuế giá trị gia tăng của nhà thầu có hoạt động kinh doanh, xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoài tỉnh thực hiện phân chia theo tỷ lệ: ngân sách cấp tỉnh hưởng 30%, ngân sách cấp huyện hưởng 70%.

2. Thuế thu nhập cá nhân:

- Thuế thu nhập cá nhân nộp thông qua các Doanh nghiệp Nhà nước, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%;

- Thuế thu nhập cá nhân giao cấp huyện (Chi cục Thuế cấp huyện) quản lý thu (trừ thu từ các Doanh nghiệp Nhà nước, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài): ngân sách cấp huyện hưởng 100%.

3. Thuế bảo vệ môi trường, trừ thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu: ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

4. Thu từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cấp quyền khai thác tài nguyên nước do Trung ương cấp phép, đơn vị do cấp tỉnh, cấp huyện quản lý: ngân sách trung ương hưởng 70%, ngân sách cấp tỉnh hưởng 30%.

5. Phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản: thực hiện theo Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về mức thu phí và tỷ lệ (%) phân chia giữa ngân sách các cấp từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Long An.

6. Riêng đối với nguồn thu từ đầu giá các dự án tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Long An thực hiện theo cơ chế riêng do cấp có thẩm quyền quy định.

Điều 7. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã (trừ ngân sách phường)

1. Về ba (03) khoản thu:

- a) Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh;
- b) Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ cá nhân, tổ chức, hộ gia đình;
- c) Lệ phí trước bạ nhà, đất phát sinh trên địa bàn các xã, thị trấn do xã, thị trấn quản lý thu.

- Thực hiện phân chia theo tỷ lệ: Ngân sách xã, thị trấn hưởng 100%.

2. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã, thị trấn:

- Thu từ cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh: ngân sách xã, thị trấn hưởng 100%.
- Thu từ tổ chức, doanh nghiệp: ngân sách cấp huyện hưởng 100%.

CHƯƠNG III PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Điều 8. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh

1. Chi đầu tư phát triển

a) Đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do cấp tỉnh quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại khoản 2 Điều này.

b) Đầu tư cho các dự án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được duyệt theo phân cấp quản lý.

c) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính do cấp

tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

d) Các chương trình mục tiêu Quốc gia và các chương trình Trung ương bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ.

đ) Các khoản chi đầu tư phát triển khác do cấp tỉnh quản lý và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên

a) Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Giáo dục trung học phổ thông công lập; phổ thông dân tộc nội trú, trung tâm giáo dục thường xuyên và tổng hợp kỹ thuật hướng nghiệp tỉnh; trường chuyên và sự nghiệp giáo dục khác do cấp tỉnh quản lý.

- Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: Giáo dục cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; bồi dưỡng lý luận chính trị; đào tạo nghề; đào tạo ngắn hạn và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

b) Sự nghiệp khoa học và công nghệ

Nghiên cứu, thực hiện chương trình, đề tài khoa học cấp tỉnh; ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; cấp vốn điều lệ Quỹ Khoa học Công nghệ và các hoạt động khoa học, công nghệ khác theo quy định.

c) Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phân giao ngân sách cấp tỉnh quản lý

- Các nhiệm vụ quốc phòng của địa phương theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, theo phân cấp giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện;

- Các nhiệm vụ an ninh của địa phương theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, theo phân cấp giao cho Công an tỉnh thực hiện.

d) Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

- Nhiệm vụ phòng bệnh, chữa bệnh cấp tỉnh thực hiện; chăm sóc bảo vệ sức khỏe cán bộ; điều dưỡng và phục hồi chức năng và các hoạt động y tế khác thuộc cấp tỉnh quản lý;

- Nhiệm vụ dân số, gia đình; hỗ trợ mua bảo hiểm cho học sinh, sinh viên; mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 (sáu) tuổi; mua thẻ bảo hiểm cho người nghèo, đồng bào dân tộc; mua bảo hiểm y tế cho đối tượng cận nghèo và các đối tượng khác theo phân cấp;

- Các nhiệm vụ đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác khám tuyển gọi công dân nhập ngũ.

đ) Sự nghiệp văn hóa, thông tin

- Bảo tồn, bảo tàng, thư viện; mỹ thuật, triển lãm, nhiếp ảnh; sáng tác, biểu diễn nghệ thuật; trùng tu, tôn tạo và phát huy di tích do cấp tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện;

- Hoạt động của Trung tâm văn hóa; tổ chức lễ hội và sự kiện hằng năm theo chủ trương của tỉnh; thực hiện chương trình nếp sống văn minh đô thị;

- Hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông khác do cấp tỉnh quản lý, tổ chức thực hiện.

e) Sự nghiệp phát thanh, truyền hình

Các hoạt động phát thanh, truyền hình của cấp tỉnh quản lý và thực hiện.

g) Sự nghiệp thể dục, thể thao

- Bồi dưỡng, huấn luyện huấn luyện viên, vận động viên các đội, trẻ, năng khiếu, đội tuyển cấp tỉnh; huấn luyện viên, vận động viên cấp tỉnh, cấp quốc gia đạt giải thành tích cao và vận động viên khuyết tật;

- Tổ chức cho các giải thi đấu thể dục, thể thao cấp tỉnh và tham dự các giải toàn quốc, khu vực do Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức;

- Quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao khác do cấp tỉnh quản lý và tổ chức thực hiện.

h) Sự nghiệp bảo vệ môi trường

Thực hiện theo Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp môi trường của ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Long An.

i) Các hoạt động kinh tế

- Sự nghiệp giao thông, bao gồm hoạt động quản lý, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm hoạt động, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và hoạt động giao thông khác do cấp tỉnh quản lý và thực hiện (duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các công trình giao thông do cấp tỉnh quản lý; lập biển báo và các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường các công trình giao thông do đơn vị cấp tỉnh thực hiện; các đường tuần tra biên giới;...);

- Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác do cấp tỉnh quản lý và thực hiện (khuyến công, khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y; hỗ trợ các làng nghề; chi bảo vệ, phòng chống cháy rừng theo phân cấp; bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý; hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định của Nhà nước; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi, các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp do đơn vị cấp tỉnh quản lý; phát triển nông thôn; hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp theo các chính sách của Tỉnh ban hành;...);

- Sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác do cấp tỉnh quản lý và thực hiện (điều tra cơ bản; đo đạc địa giới hành chính; đo vẽ bản đồ; đo đạc, lưu trữ hồ sơ địa chính; đăng ký quản lý đất đai đối với các tổ chức thuộc phạm vi quản lý; cập nhật chỉnh lý biên động đất đai; thống kê hiện trạng sử dụng đất hàng năm; tổng kiểm kê, kiểm tra, tổng hợp, xử lý số liệu đất đai định kỳ theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản quy định hiện hành; các hoạt động sự nghiệp địa chính khác và quản lý tài nguyên khoáng sản do đơn vị cấp tỉnh thực hiện;...);

- Quy hoạch, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch do cấp tỉnh quản lý và thực hiện (quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành theo thẩm quyền do cấp tỉnh phê duyệt; hoạt động xúc tiến du lịch, thương mại, thu hút đầu tư do cấp tỉnh quản lý và thực hiện;...);

- Sự nghiệp kiến thiết thị chính: duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng vỉa hè, hệ thống cấp nước, thoát nước, công viên và các hoạt động kiến thiết thị chính khác do cấp tỉnh quản lý và thực hiện;

- Các hoạt động kinh tế khác, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động do cấp tỉnh quản lý và thực hiện (hoạt động phòng, chống thiên tai, chất lượng an toàn thực phẩm do đơn vị cấp tỉnh thực hiện;...).

k) Hoạt động của các cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam thuộc cấp tỉnh quản lý (trừ hoạt động của cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam trên địa bàn cấp huyện); Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh;

l) Hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật;

m) Chi bảo đảm xã hội, bao gồm thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật

- Hoạt động xã hội tập trung tại các Trung tâm công tác xã hội;

- Hoạt động xã hội không tập trung như: công tác giảm nghèo; phòng chống tệ nạn xã hội; phụng dưỡng người có công; chương trình quản lý sau cai nghiện và phòng chống mại dâm; trợ cấp đột xuất đối với người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn; chi bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Các hoạt động đảm bảo xã hội khác do cấp tỉnh quản lý.

n) Chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu Quốc gia; Dự án, chương trình, nhiệm vụ do Chính phủ giao cho địa phương thực hiện;

o) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay

4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính

5. Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp tỉnh

6. Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện

Điều 9. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện

1. Chi đầu tư phát triển

a) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo phân cấp.

b) Đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do cấp huyện quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại khoản 2 Điều này.

c) Đầu tư cho các dự án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được duyệt theo phân cấp quản lý.

d) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính do cấp huyện quản lý theo quy định của pháp luật; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

đ) Các chương trình mục tiêu Quốc gia và các chương trình ngân sách cấp tỉnh bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ.

e) Các khoản chi đầu tư phát triển khác do cấp huyện quản lý và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên

a) Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập và sự nghiệp giáo dục khác theo phân cấp.

- Dạy nghề, đào tạo nghề; bồi dưỡng kiến thức chính trị do Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện tổ chức; đào tạo ngắn hạn và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

b) Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phần giao cho cấp huyện quản lý

- Các nhiệm vụ quốc phòng của địa phương theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh đồng thời theo phân cấp giao cho cơ quan quân sự cấp huyện thực hiện;

- Các nhiệm vụ an ninh của địa phương theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh đồng thời theo phân cấp giao cho Công an cấp huyện thực hiện;

- Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội của cấp huyện theo phân cấp.

c) Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

- Nhiệm vụ phòng bệnh cấp huyện thực hiện; chăm sóc bảo vệ sức khỏe cán bộ và các hoạt động y tế khác thuộc cấp huyện quản lý;

- Mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng là Cựu chiến binh theo Nghị Định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006; đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 và Quyết định 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007; đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg; đối tượng thanh niên xung phong thời kỳ chống Mỹ theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 và thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp theo Quyết định 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008; đối tượng quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008.

d) Sự nghiệp văn hóa, thông tin

- Hoạt động của Nhà văn hóa, các cơ sở văn hóa; hoạt động thư viện; tổ chức hoạt động nghệ thuật, liên hoan, hội thi, hội diễn và các hoạt động văn hóa, thông tin khác do cấp huyện quản lý theo phân cấp;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở văn hóa do cấp huyện quản lý;

đ) Sự nghiệp phát thanh, truyền hình

- Hoạt động phát thanh, truyền hình, tuyên truyền do cấp huyện thực hiện;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở phát thanh do cấp huyện quản lý.

e) Sự nghiệp thể dục, thể thao

- Bồi dưỡng huấn luyện viên, vận động viên các đội, trẻ, năng khiếu, đội tuyển cấp huyện trong thời gian tập trung thi đấu; hoạt động của các trung tâm thể dục, thể thao do cấp huyện quản lý.

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở thể dục, thể thao do cấp huyện quản lý;

g) Sự nghiệp bảo vệ môi trường

Thực hiện theo Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định quy định nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp môi trường của ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Long An.

h) Các hoạt động kinh tế

- Sự nghiệp giao thông, bao gồm hoạt động quản lý, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm hoạt động, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và hoạt động giao thông khác do cấp huyện quản lý và thực hiện (quản lý, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa, nâng cấp đường giao thông và các công trình giao thông do cấp huyện theo phân cấp;...);

- Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác do cấp huyện quản lý và thực hiện (khuyến công, khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y; chuyển đổi cơ cấu kinh tế phục vụ phát triển mô hình nông thôn mới; bảo vệ, phòng, chống cháy rừng; phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm theo phân cấp; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do đơn vị cấp huyện quản lý;...)

- Sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác do cấp huyện quản lý và thực hiện (xử lý và lưu trữ hồ sơ địa chính; các hoạt động sự nghiệp địa chính, sự nghiệp quản lý đất đai và quản lý tài nguyên khoáng sản do đơn vị cấp huyện thực hiện theo phân cấp);

- Quy hoạch, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch do cấp huyện quản lý và thực hiện (xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện; các nhiệm vụ quy hoạch do cấp huyện thực hiện;...);

- Sự nghiệp kiến thiết thị chính: duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng vỉa hè, hệ thống cấp nước, thoát nước, công viên và các hoạt động kiến thiết thị chính khác do cấp huyện quản lý và thực hiện (quản lý, duy tu bảo dưỡng và sửa chữa nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng công cộng; công trình thoát nước, vỉa hè, quản lý các hồ, công viên, cây xanh do cấp huyện quản lý và thực hiện;...);

- Các hoạt động kinh tế khác, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động do cấp huyện quản lý và thực hiện (phòng chống thiên tai, lụt bão; hoạt động quản lý hệ thống các chợ, các trung tâm thương mại do cấp huyện quản lý;...).

i) Hoạt động của các cơ quan Nhà nước thuộc cấp huyện quản lý; cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam trên địa bàn cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân cấp huyện.

k) Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp huyện theo quy định của pháp luật.

l) Chi bảo đảm xã hội, bao gồm thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật

- Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng do cấp huyện quản lý theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; hoạt động chúc thọ, mừng thọ theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính, Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số

03/2020/NQ-HĐND ngày 13/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Long An (ngoài nội dung và đối tượng cấp tỉnh đã chi);

- Quản lý nghĩa trang, đài tưởng niệm liệt sỹ và các hoạt động xã hội khác do cấp huyện quản lý và thực hiện.

m) Chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu Quốc gia; Dự án, chương trình, nhiệm vụ do cấp tỉnh giao cho cấp huyện thực hiện.

n) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp huyện

4. Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã

Điều 10. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã

1. Chi đầu tư phát triển

a) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo phân cấp.

b) Đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do cấp xã quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại khoản 2 Điều này.

c) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội trên địa bàn cấp xã từ nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho từng dự án nhất định theo quy định của pháp luật, do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định đưa vào ngân sách cấp xã quản lý (Nhà nước và nhân dân cùng làm);

d) Các khoản chi đầu tư phát triển khác do cấp xã quản lý và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên

a) Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

Nhiệm vụ đào tạo; hoạt động của Trung tâm văn hóa - thể thao và học tập cộng đồng; hỗ trợ các hoạt động giáo dục khác trên địa bàn cấp xã thực hiện theo quy định.

b) Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phân giao cho cấp xã quản lý

- Huấn luyện dân quân tự vệ; đăng ký, tổ chức thanh niên đi làm nghĩa vụ quân sự, tiếp đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về; tổ chức hội nghị tập huấn, kỷ niệm ngày truyền thống dân quân tự vệ và các hoạt động khác về dân quân tự vệ thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo phân cấp.

- Tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn cấp xã; giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội; công tác phòng cháy chữa cháy; sơ kết, tổng kết phong trào quần chúng bảo vệ an ninh; hoạt động của Ban, Tổ bảo vệ dân phố do phường, thị trấn quản lý (đối với ngân sách

phường, thị trấn) và các hoạt động khác về đảm bảo an ninh trật tự thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo phân cấp.

c) Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

Nhiệm vụ tuyên truyền, phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ các chiến dịch tiêm chủng và các hoạt động y tế khác trên địa bàn cấp xã quản lý và thực hiện.

d) Sự nghiệp văn hóa, thông tin

- Hoạt động của nhà truyền thống, thư viện, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa; tổ chức hoạt động nghệ thuật, liên hoan, hội thi, hội diễn và các hoạt động văn hóa, thông tin khác do cấp xã quản lý và thực hiện;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở văn hóa do cấp xã quản lý và thực hiện.

đ) Sự nghiệp phát thanh, truyền hình

- Hoạt động phát thanh, truyền hình, tuyên truyền do cấp xã thực hiện;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở phát thanh do cấp xã quản lý và thực hiện.

e) Sự nghiệp thể dục, thể thao

- Bồi dưỡng huấn luyện viên, vận động viên các đội, trẻ, năng khiếu, đội tuyển cấp xã trong thời gian tập trung thi đấu; tổ chức hội thi thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao khác do cấp xã quản lý và thực hiện;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình hạ tầng cơ sở thể dục, thể thao do cấp xã quản lý.

g) Sự nghiệp bảo vệ môi trường

Thực hiện theo Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định quy định nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp môi trường của ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Long An.

h) Các hoạt động kinh tế

- Sự nghiệp giao thông, bao gồm hoạt động quản lý, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm hoạt động, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và hoạt động giao thông khác do cấp xã quản lý và thực hiện (quản lý, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa, nâng cấp đường giao thông và các công trình giao thông do cấp xã quản lý và thực hiện;...);

- Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi; xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác do cấp xã quản lý và thực hiện (khuyến công, khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y; chuyển đổi cơ cấu kinh tế phục vụ phát triển mô hình nông thôn mới; phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm theo phân cấp; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do đơn vị cấp xã quản lý;...);

- Sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác do cấp xã quản lý và thực hiện (xử lý và lưu trữ hồ sơ địa chính; các hoạt động sự nghiệp địa chính, sự nghiệp quản lý đất đai do đơn vị cấp xã thực hiện theo phân cấp;...);

- Quy hoạch, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch do cấp xã thực hiện (xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp xã; các nhiệm vụ quy hoạch do cấp xã thực hiện;...);

- Sự nghiệp kiến thiết thị chính: duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng vỉa hè, hệ thống cấp nước, thoát nước, công viên và các hoạt động kiến thiết thị chính khác do cấp xã quản lý và thực hiện (quản lý, duy tu bảo dưỡng và sửa chữa nâng cấp công trình thoát nước, vỉa hè, quản lý các hồ, công viên, cây xanh trên địa bàn do cấp xã quản lý và thực hiện;...);

- Các hoạt động kinh tế khác, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động do cấp xã quản lý và thực hiện (phòng, chống thiên tai, lụt bão; hoạt động quản lý hệ thống các chợ do cấp xã quản lý;...).

i) Hoạt động của các cơ quan Nhà nước thuộc cấp xã quản lý; cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam cấp xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân cấp xã;

k) Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp do cấp xã quản lý theo quy định của pháp luật;

l) Chi bảo đảm xã hội, bao gồm thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng do cấp xã quản lý theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; hoạt động chúc thọ, mừng thọ theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính, Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 13/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Long An (ngoài nội dung và đối tượng cấp tỉnh, cấp huyện đã chi);

- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc do cấp xã quản lý theo chế độ quy định;

- Thăm hỏi các gia đình chính sách, các hoạt động tình nghĩa nhân các ngày truyền thống, lễ, tết trên địa bàn cấp xã;

- Quản lý đài, bia tưởng niệm liệt sỹ do cấp xã quản lý;

- Hoạt động phòng, chống các tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm và các hoạt động xã hội khác như trợ cấp hỏa hoạn, thiên tai, mất mùa, tai nạn, do cấp xã quản lý và thực hiện.

m) Chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu Quốc gia; Dự án, chương trình, nhiệm vụ do cấp huyện giao cho cấp xã thực hiện;

n) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp xã.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào nội dung phân cấp theo các quy định trên, các cơ quan, đơn vị và các cấp ngân sách địa phương tổ chức thực hiện đúng theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Lâm